

QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số:/2025/QH15

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về đổi mới Chương trình giáo dục mầm non

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số /TTr-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ; Báo cáo thẩm tra số /BC-UBVHGDQH ngày tháng năm 2025 của Ủy ban Văn hóa Giáo dục; Báo cáo tiếp thu, giải trình số /BC-UBTVQH15 ngày tháng năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ý kiến đại biểu Quốc hội,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định về đổi mới Chương trình giáo dục mầm non và các điều kiện thực hiện đổi mới Chương trình.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với người học là trẻ em trong độ tuổi mầm non và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục tiêu, yêu cầu, nội dung đổi mới

1. Mục tiêu đổi mới

Đổi mới Chương trình giáo dục mầm non theo tiếp cận phẩm chất, năng lực nhằm tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng và hiệu quả giáo dục mầm non, giúp phát triển toàn diện trẻ em mầm non về thể chất, tình cảm, trí tuệ, ngôn ngữ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp một và các cấp học tiếp theo đặt nền móng cho việc hình thành phát triển các giá trị cốt lõi của con người Việt Nam.

2. Yêu cầu đổi mới

a) Thể hiện đường lối, quan điểm của Đảng và tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; bảo đảm tính đồng bộ của các quy định liên quan đến đổi mới Chương trình giáo dục mầm non;

b) Phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của văn hóa Việt Nam; phù hợp với xu thế đổi mới giáo dục nói chung và giáo dục mầm non nói riêng của

các nước trong khu vực và trên thế giới; kế thừa những ưu điểm của Chương trình giáo dục mầm non hiện hành;

c) Chương trình giáo dục mầm non là chương trình khung quốc gia, sử dụng thống nhất trong toàn quốc. Đổi mới toàn diện mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục theo tiếp cận phẩm chất, năng lực phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý trẻ em mầm non và điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục mầm non, của địa phương;

d) Bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới theo quy định, bao gồm: Chính sách đối với trẻ em, đội ngũ, cơ sở vật chất, tổ chức và quản lý cơ sở giáo dục mầm non, sự tham gia của gia đình và xã hội.

3. Nội dung đổi mới Chương trình giáo dục mầm non

a) *Đổi mới mục tiêu*

Tiếp cận phát triển phẩm chất, năng lực, đặt nền móng cho việc phát triển toàn diện trẻ em bảo đảm công bằng, hoà nhập, bình đẳng và tôn trọng sự khác biệt; bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

b) *Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, các hoạt động giáo dục, môi trường giáo dục*

Đổi mới nội dung giáo dục bảo đảm hiện đại, thiết thực, phù hợp với sự phát triển của trẻ và liên thông với chương trình giáo dục phổ thông.

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động bảo đảm tăng cường học thông qua chơi, trải nghiệm, cá nhân hóa quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

c) *Trẻ em người dân tộc thiểu số được học tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong các cơ sở giáo dục mầm non; tiếp cận công nghệ số.*

d) *Tăng quyền tự chủ cho địa phương, cơ sở giáo dục và giáo viên trong phát triển chương trình giáo dục dựa trên mục tiêu, nội dung chương trình thống nhất toàn quốc, đảm bảo quyền linh hoạt của các địa phương và nhà trường.*

e) *Tăng cường trách nhiệm và sự tham gia của gia đình, cộng đồng trong thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.*

Điều 3. Cơ chế, chính sách thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục mầm non

1. Chính sách đối với đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên

a) Bảo đảm đủ số lượng giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên theo định mức.

b) Bảo đảm đội ngũ được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện Chương trình giáo dục mầm non;

c) Có các chính sách hỗ trợ, thu hút, đãi ngộ về đào tạo, bồi dưỡng, tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và các chính sách khác thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

d) Được bảo đảm chế độ làm việc và hưởng chính sách đặc thù đối với giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên cấp học mầm non.

e) Sửa đổi, bổ sung, ban hành các chính sách về đội ngũ.

2. Chính sách đối với trẻ em

a) Bảo đảm thực hiện các chính sách đối với trẻ em theo quy định.

b) Được bảo vệ, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em thông qua việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với từng đối tượng trẻ em, đáp ứng sự đa dạng vùng miền, bối cảnh địa phương; bảo đảm chính sách đặc thù đối với trẻ em khuyết tật, trẻ em vùng miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, khu đô thị, khu công nghiệp.

3. Về cơ sở vật chất

Bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu để thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục mầm non.

4. Quản lý quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình bảo đảm tính khả thi, linh hoạt, phù hợp với trẻ em, địa phương và các điều kiện bảo đảm chất lượng.

5. Bảo đảm sự tham gia của gia đình và xã hội.

a) Phối hợp với cơ sở giáo dục mầm non thực hiện và bảo đảm các điều kiện thực hiện trong việc bảo vệ, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non và các hoạt động theo quy định.

b) Phối hợp với nhà trường, cơ quan quản lý giáo dục giải quyết các vấn đề có liên quan đến việc bảo vệ, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết

1. Kinh phí thực hiện

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành: nguồn vốn đầu tư công, nguồn chi thường xuyên, nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án được phê duyệt hoặc chuẩn bị phê duyệt được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hàng năm của các bộ, ngành, địa phương theo phân cấp quản lý hiện hành. Ngân sách Trung ương hỗ trợ các địa phương chưa cân đối được ngân sách để thực hiện các nội dung và điều kiện thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục mầm non tại Nghị quyết này.

- Nguồn vốn xã hội hóa giáo dục và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Chính phủ

a) Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, tạo sự đồng bộ, liên thông, xây dựng hành lang pháp lý cho việc thực hiện yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục mầm non tại Nghị quyết này;

b) Quy định chi tiết, hướng dẫn các điều kiện, lộ trình thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục mầm non tại Nghị quyết này;

c) Ban hành Chương trình, Đề án, bố trí ngân sách bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực nâng cao phẩm chất, năng lực đội ngũ đáp ứng thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục mầm non.

d) Tham mưu Quốc hội trình Ban chấp hành Trung ương quyết định bổ sung chỉ tiêu biên chế cho các địa phương còn thiếu để bảo đảm định mức số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục mầm non.

2. Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan khác ở trung ương và địa phương đề cao trách nhiệm, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Nghị quyết này.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức việc xây dựng, thẩm định và ban hành Chương trình giáo dục mầm non; giám sát, hỗ trợ hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục mầm non sử dụng thống nhất trong toàn quốc. Các địa phương tự chủ trong việc phát triển chương trình giáo dục nhà trường.

4. Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trên cơ sở các văn bản, chính sách, hướng dẫn, chỉ đạo của Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách, văn bản phù hợp với thẩm quyền và điều kiện kinh tế xã hội của địa phương để tổ chức thực hiện và giám sát việc triển khai đổi mới Chương trình giáo dục mầm non tại địa phương.

5. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2025.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Trần Thanh Mẫn